

*TP. Bạc Liêu, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

Số: 81/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2021/TLST/DS ngày 02 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tòa nhà C, đường T, phường C, quận H, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung N – Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng. Địa chỉ: Khóm N, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ A, khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1/.** Buộc ông Phạm Quốc T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền vốn vay và lãi suất phát sinh tính đến ngày 22 tháng 9 năm 2021 là 3.208.529.734 (Ba tỷ, hai trăm lẻ tám triệu, năm trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm ba mươi bốn) đồng (Trong đó: Tiền nợ vốn là 3.074.159.988 đồng, lãi trong hạn: 128.855.513 đồng và lãi quá hạn: 5.514.233 đồng).

**2.2/.** Ông Phạm Quốc T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tiền lãi của số tiền vốn vay nêu trên từ ngày 23 tháng 9 năm 2021 đến khi thanh toán xong nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký.

**2.3/.** Về thời hạn thanh toán số nợ trên các đương sự thống nhất sẽ do cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

**2.4/.** Nếu ông Phạm Quốc T không thanh toán tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng B thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

bán đấu giá tài thế chấp là diện tích đất 82m<sup>2</sup> và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 93, tờ bản đồ số 22, đất tọa lạc tại khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 507039 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Lâm Hữu D và bà Đỗ Ngọc H ngày 21/8/2020 và chuyển nhượng sang tên cho ông Phạm Quốc T ngày 31/12/2020, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC9202020144 ngày 31/12/2020.

**2.5/.** Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 600.000 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần B tự nguyện chịu và Ngân hàng đã nộp và chi xong.

**2.6/.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Quốc T tự nguyện nộp thay cho Ngân hàng số tiền 48.085.297 đồng (Bốn mươi tám triệu, không trăm tám mươi lăm nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải nộp tiền án phí, Ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp 47.358.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu, ba trăm năm tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006927 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu nay được hoàn lại toàn bộ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Yến Nhi**